| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KỲ SƠN**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2025/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 05 năm 2025
*V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Vi Thị Khuyên.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dềnh Bá Lồng;
Bà Kha Thị Thuần.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Quang Thái Tài - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Và Bá Của- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 05 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXX-ST ngày 13 tháng 05 năm 2025, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Lô Thị P; sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản P, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*2. Bị đơn:* Anh Lô Văn X; sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Bản X, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, phân khu 3 (Địa chỉ: Bản N2, xã H, tỉnh Nghệ An). Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại phiên tòa nguyên đơn chị Lô Thị P vắng mặt, tuy nhiên theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Lô Thị P trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và và anh Lô Văn X tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2008, đến ngày 26/8/2014 mới tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An. Thời gian đầu khi mới lấy nhau vợ chồng sống hạnh phúc, vợ chồng yêu thương nhau, cùng nhau vun vén xây dựng gia đình. Đến năm 2019 bắt phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Lô Văn X sa đà vào tệ nạn ma túy, thường xuyên gây sự đánh đập, hành hạ vợ. Đến tháng 8/2024

mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, chị và anh Lô Văn X đã sống ly thân nhau. Anh Lô Văn X hiện đang phải cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, phân khu 3, tỉnh Nghệ An. Hiện chị Lô Thị P không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Lô Văn X.

Về con chung (con riêng): Chị Lô Thị P và anh Lô Văn X có 02 con chung là cháu Lô Văn Q, sinh ngày 01/01/2009 và cháu Lô Thị T, sinh ngày 07/02/2011. Nay ly hôn chị Lô Thị P có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Lô Văn Q và cháu Lô Thị T cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lô Thị P không yêu cầu anh Lô Văn X phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Lô Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại phiên tòa bị đơn anh Lô Văn X đã được triệu tập lần hai nhưng vắng mặt (do đang phải thi hành Quyết định cai nghiện bắt buộc), quá trình giải quyết vụ án anh Lô Văn X trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lô Thị P tiến hành đăng ký kết hôn vào ngày 26/08/2014 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, yêu thương nhau, cùng nhau vun vén xây dựng gia đình. Hiện nay chị Lô Thị P yêu cầu giải quyết ly hôn anh không đồng ý, nếu chị Lô Thị P giao con cho anh nuôi dưỡng thì anh mới đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Lô Thị P có 02 con chung là cháu Lô Văn Q, sinh ngày 01/01/2009 và cháu Lô Thị T, sinh ngày 07/02/2011. Nay ly hôn anh Lô Văn X có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Lô Văn Q và cháu Lô Thị T cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Anh Lô Văn X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tống đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a

khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Về hôn nhân: Cho chị Lô Thị P và anh Lô Văn X được ly hôn; về con chung: Giao 02 con chung là cháu Lô Văn Q, sinh ngày 01/01/2009 và cháu Lô Thị T, sinh ngày 07/02/2011 cho chị Lô Thị P nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lô Văn X do hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu; về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn chị Lô Thị P và anh Lô Văn X thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; về án phí: Nguyên đơn chị Lô Thị P phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Lô Thị P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là anh Lô Văn X cư trú tại bản X, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành tốt các quyết định của Tòa án. Nguyên đơn chị Lô Thị P và bị đơn anh Lô Văn X vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên việc giải quyết vụ án, xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lô Thị P và anh Lô Văn X tự nguyện kết hôn sau một thời gian tìm hiểu, kết hôn đúng điều kiện, nơi đăng ký kết hôn là tại UBND xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Thời gian đầu khi mới lấy nhau vợ chồng sống hạnh phúc, vợ chồng yêu thương nhau, cùng nhau vun vén xây dựng gia đình. Đến năm 2019 bắt phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Lô Văn X sa đà vảo tệ nạn ma túy, thường xuyên gây sự đánh đập, hành hạ chị Lô Thị P. Đến tháng 8/2024 mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hiện nay chị Lô Thị P và anh Lô Văn X đã sống ly thân nhau. Anh

Lô Văn X hiện đang phải cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, phân khu 3, tỉnh Nghệ An. Hiện chị Lô Thị P không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Lô Văn X. Anh Lô Văn X không đồng ý ly hôn với chị Lô Thị P nếu như giao con cho anh Lô Văn X nuôi dưỡng chăm sóc thì anh mới đồng ý ly hôn với chị Lô Thị P. Xét thấy, chị Lô Thị P không sửa đổi, bổ sung, thay đổi, rút yêu cầu khởi kiện mà vẫn giữ yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lô Văn X chứng tỏ hôn nhân của chị Lô Thị P và anh Lô Văn X đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị Lô Thị P và anh Lô Văn X được ly hôn nhau.

[3.2] Về con chung: Chị Lô Thị P và anh Lô Văn X 02 con chung là cháu Lô Văn Q, sinh ngày 01/01/2009 và cháu Lô Thị T, sinh ngày 07/02/2011, nay ly hôn nguyện vọng của chị Lô Thị P là yêu cầu được nuôi dưỡng và chăm sóc con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Anh Lô Văn X cũng có nguyện vọng được nuôi dưỡng và chăm sóc con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay anh Lô Văn X đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, phân khu 3, tỉnh Nghệ An do đó chưa đủ điều kiện để nuôi dưỡng và chăm sóc con chung và các con chung có đơn nguyện vọng xin ở với chị Lô Thị P. Vì vậy, giao 02 con chung là cháu Lô Văn Q, sinh ngày 01/01/2009 và cháu Lô Thị T, sinh ngày 07/02/2011 cho chị Lô Thị P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Do chị Lô Thị P và anh Lô Văn X không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với anh Lô Văn X. Trường hợp chị Lô Thị P nuôi con không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh Lô Văn X có căn cứ chứng minh thì có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Trường hợp anh Lô Văn X lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Lô Thị P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lô Văn X.

[3.3] Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Nguyên đơn chị Lô Thị P và anh Lô Văn X không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Lô Thị P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm akhoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lô Thị P.

1. Về hôn nhân: Cho chị Lô Thị P được ly hôn với anh Lô Văn X.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Lô Văn Q, sinh ngày 01/01/2009 và cháu Lô Thị T, sinh ngày 07/02/2011 cho chị Lô Thị P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Lô Văn X. Anh Lô Văn X có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Trường hợp chị Lô Thị P là người trực tiếp nuôi con chung không đảm bảo quyền, lợi ích của con mà anh Lô Văn X có căn cứ chứng minh thì anh Lô Văn X có quyền yêu cầu Tòa án xem xét, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh Lô Văn X lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Lô Thị P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lô Văn X.

3. Về án phí: Chị Lô Thị P phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0001126 ngày 11/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An (Chị Lô Thị P đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Lô Thị P và bị đơn anh Lô Văn X vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- UBND xã M, huyện K;
- Lưu hồ sơ; VP.TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
*(Đã ký)*

**Vi Thị Khuyên**